

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2278/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Con nuôi

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Con nuôi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

Cục Con nuôi (sau đây gọi là Cục) là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, được thành lập trên cơ sở Cục Con nuôi quốc tế, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực nuôi con nuôi; giải quyết các việc về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Cục có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục;

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng chủ trương, chính sách trung hạn, dài hạn về lĩnh vực nuôi con nuôi trong nước và nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; tham gia xây dựng chiến

lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp;

3. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về nuôi con nuôi để Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; tham gia thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản khác do Bộ trưởng giao;

4. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành các mẫu sổ sách, giấy tờ về nuôi con nuôi;

5. Rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Cục;

6. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Cục;

7. Về công tác nuôi con nuôi trong nước:

a) Đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm quyền của trẻ em được ưu tiên làm con nuôi trong nước trước khi giải quyết cho làm con nuôi người nước ngoài;

b) Thúc đẩy việc đăng ký nuôi con nuôi và thực hiện các giải pháp để bảo đảm cho làm con nuôi trong nước đối với trẻ em bị bỏ rơi, bị mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;

c) Kiểm tra việc thực hiện quyền, lợi ích của con nuôi ở trong nước theo quy định của pháp luật.

8. Về công tác nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài:

a) Tiếp nhận, kiểm tra và xử lý hồ sơ của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài xin nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; kiểm tra hồ sơ của trẻ em Việt Nam được giới thiệu làm con nuôi ở nước ngoài;

b) Giải quyết các thủ tục cho công dân Việt Nam xin nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi;

c) Theo dõi tình hình phát triển và kiểm tra việc thực hiện quyền, lợi ích của trẻ em Việt Nam làm con nuôi ở nước ngoài;

d) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ xin phép lập Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; trình Bộ trưởng cấp, gia hạn, thay đổi nội dung, chấm dứt, thu hồi Giấy phép lập Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam;

thực hiện quản lý các Văn phòng Con nuôi nước ngoài tại Việt Nam theo quy định.

9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi quốc tế của Việt Nam theo các điều ước quốc tế về hợp tác nuôi con nuôi giữa Việt Nam với các nước;

10. Chuẩn bị các thủ tục theo quy định của pháp luật để Bộ trưởng trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định việc ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế về nuôi con nuôi;

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

12. Hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi;

13. Theo dõi, phân tích, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách, giải pháp, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nuôi con nuôi và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;

14. Thực hiện chế độ thống kê, quản lý và lưu giữ các số liệu về nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật;

15. Tổ chức kiểm tra, tham gia thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực nuôi con nuôi; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

16. Đề xuất các chủ trương, giải pháp và tổ chức thực hiện việc phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật;

17. Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

18. Thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật;

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và không quá 3 (ba) Phó Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các tổ chức trực thuộc Cục:

- Văn phòng;
- Phòng Chính sách - Văn bản;
- Phòng Con nuôi có yếu tố nước ngoài.

Việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức trực thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Con nuôi.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức trực thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế của Cục thuộc biên chế hành chính của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Con nuôi.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp

Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan khác được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể sau:

1. Cục chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Cục là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện quan hệ với bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị thuộc Bộ, thì Cục chủ trì trao đổi thống nhất về hình thức, nội dung phối hợp với các đơn vị đó. Đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện sự phối hợp theo yêu cầu về hình thức, nội dung và thời hạn của Cục Con nuôi.

4. Quan hệ với Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Hành chính tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế trong việc liên hệ với Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam về các vấn đề liên quan đến hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nuôi con nuôi;

b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế trong việc liên hệ với Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài, Cơ quan Trung ương về con nuôi quốc tế và tổ chức con nuôi của các nước là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác nuôi con nuôi với Việt Nam, nhằm trao đổi thông tin pháp luật, biện pháp thúc đẩy lĩnh vực nuôi con nuôi, bảo đảm việc cho trẻ em làm con nuôi trên tinh thần nhân đạo, vì lợi ích tốt nhất của trẻ em;

c) Phối hợp với Vụ Hành chính tư pháp trong công tác quản lý hộ tịch, quốc tịch theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan, Cục có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách trực tiếp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 2502/QĐ-BTP ngày 17 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Cục Con nuôi quốc tế.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

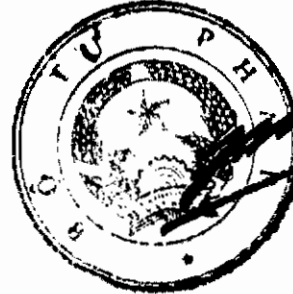
1. Vụ trưởng Vụ Hành chính tư pháp và Cục trưởng Cục Con nuôi có trách nhiệm bàn giao, tiếp nhận nội dung công việc và các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến lĩnh vực nuôi con nuôi trong nước sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Con nuôi, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan Bộ;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục Con nuôi.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường